

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: **23/2023/HS-PT**
Ngày 19 tháng 4 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Vũ

Ông Phạm Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L đối với Bản án hình sơ thẩm số: 03/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 24/11/2003; Nơi ĐKHK: Thôn Xuân Hội, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; Tạm trú: Khu 11, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị Liên H; Vợ: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/11/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 05 phút, ngày 06/11/2022, tại đường Hồ Chí Minh thuộc khu 9, xã H, huyện T, tổ công tác của đội Cảnh sát Điều tra về Kinh tế -Ma túy Công an huyện T kiểm tra đối với Nguyễn Văn L, đang dừng đỗ xe mô tô Honda không gắn

biên kiểm soát ở bên lề đường, quá trình kiểm tra đã phát hiện L đang cầm trên tay một hộp giấy hình chữ nhật, bên ngoài có nhiều màu sắc, bên trong hộp giấy có một túi nylon có chứa vật hình trụ màu vàng - xanh-đen dài 11cm, bên trên bề mặt có in chữ “Deluxe” và “Guava”, L khai đó là thuốc lá điện tử có tấm tinh dầu chứa chất ma túy tổng hợp, L mang theo để bán khi có người hỏi mua. Ngoài ra còn tạm giữ của L 01 điện thoại di động Iphone lắp sim số 0978 998969 và số tiền 540.000 đồng.

Cùng ngày cơ quan Điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của L tại khu 11, xã H, huyện T thu giữ: 01 chai nhựa có kích thước 15,5 x 5cm có nắp màu đen, bên trong có chứa chất lỏng màu vàng; 24 lọ nhựa nhỏ màu trắng, nắp màu đen bên trong đều có chứa chất lỏng màu vàng (14 lọ có kích thước 4 x 2cm và 10 lọ có kích thước 5.5 x 2cm đã được niêm phong theo quy định); 04 vật hình trụ dài 11cm là POD (thuốc lá điện tử), trong đó 02 vật có in chữ “Guava” và “Deluxe”, 02 vật in chữ “Grand” và “Taro”; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L; 01 đăng ký xe mô tô BKS 19L1-282.68 mang tên Trần Hồng Q; 63 vỏ lọ nhựa màu trắng kích thước 5,5 x 2cm.

Ngày 07/11/2022 cơ quan Điều tra trung cầu giám định tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an đối với chất lỏng màu vàng trong các chai thu của L, trong các vật hình trụ có chứa chất ma túy không.

Kết luận giám định số 7572/KL-KTHS ngày 11/11/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“1. Mẫu trong phong bì ghi: Đồ vật tạm giữ của Nguyễn Văn L: Tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA trong mẫu chất lỏng tẩm vào bông bên trong vật hình trụ màu vàng - xanh - đen, trên bề mặt hình trụ in chữ “Deluxe” và “Guava” màu trắng (ký hiệu là M1) gửi giám định. Lượng mẫu chất lỏng ít không xác định được thể tích mẫu.

2. Mẫu trong hộp niêm phong ghi: Đồ vật tạm giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Văn L:

-Chất lỏng màu vàng nhạt trong chai nhựa màu trắng, nắp màu đen (ký hiệu là M2) gửi giám định có chất ma túy ADB-BUTINACA, thể tích mẫu 360,0ml.

-Tìm thấy chất ma túy ADB -BUTINACA trong các mẫu chất lỏng tẩm vào bông bên trong các vật hình trụ màu vàng - xanh - đen, trên bề mặt hình trụ in chữ “Duluxe” và “Guava” màu trắng (ký hiệu là M6) và vật hình trụ màu đen - tím - vàng nhạt, trên bề mặt hình trụ in chữ “Grand” và “Taro” màu trắng (ký hiệu là M7) gửi giám định. Lượng chất lỏng ít không xác định được thể tích mẫu.

Hiện nay, Viện khoa học hình sự không có mẫu chuẩn giám định định lượng ADB-BUTINACA nên không xác định được nồng độ, khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA trong các mẫu gửi giám định.

Kết luận giám định số 7572/KL-KTHS ngày 30/11/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“1...

2. Mẫu trong hộp niêm phong ghi: “Đồ vật tạm giữ tại phòng ngủ của

Nguyễn Văn L” gửi giám định:

- Chất lỏng màu vàng nhạt trong 14 lọ nhựa màu trắng, nắp màu đen (ký hiệu là M3); 08 lọ nhựa màu trắng nắp màu đen (ký hiệu là M4) và chất lỏng màu vàng trong 02 lọ nhựa màu trắng nắp màu đen (ký hiệu là M5) đều có chất ma túy ADB- BUTINACA, thể tích các mẫu lần lượt là: 98,0ml, 72,0ml và 20,0ml.

Tổng thể tích mẫu (M2, M3, M4, M5) là 550ml.

Căn cứ kết luận giám định, theo quy định tại điểm 1, 4 khoản 2, Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT - BCA - VKSNDTC - TANDTC - BTP sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007 thì chất ma túy ABD - BUTINACA tìm thấy trong dung dịch đã thu khi khám xét chỗ ở của L là thuộc trường hợp bắt buộc phải giám định để xác định khối lượng, hàm lượng hoặc thể tích. Để có căn cứ xử lý L theo đúng quy định của pháp luật, VKSND huyện T đã yêu cầu cơ quan Điều tra tiến hành trưng cầu đề nghị Viện khoa học hình sự Bộ Công an và các cơ quan giám định ở cấp Trung ương tiếp tục giám định làm rõ số dung dịch đã thu của L có hàm lượng, khối lượng hoặc thể tích là bao nhiêu.

Tại Công văn số 3302/C09-TT2 ngày 09/12/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an trả lời dạng tồn tại của chất ma túy ABD - BUTINACA: “Ở điều kiện thường, chất ADB - BUTINACA tồn tại ở thể rắn, dạng kết tinh màu trắng”. Tuy nhiên đến nay Viện khoa học hình sự Bộ Công an không có mẫu chuẩn giám định định lượng ADB-BUTINACA nên không có căn cứ để xác định được khối lượng (thể tích) chất ma túy để làm căn cứ xử lý L theo quy định tại Điểm g - Khoản 3- Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan Điều tra, Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Đầu tháng 11/2022 qua tìm hiểu trên các mạng xã hội nên L biết đến loại ma túy tổng hợp là tinh dầu để sử dụng thuốc lá điện tử, L nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Qua mạng xã hội Facebook, L biết một tài khoản có bán ma túy tổng hợp, L đặt mua 10 triệu đồng tinh dầu chứa ma túy, 02 triệu đồng Boos thuốc lá điện tử có chứa ma túy, tài khoản đó đồng ý, L hẹn gặp ở Hà Nội để mua ma túy trên. L điều khiển xe mô tô BKS 19L1-282.68 đến khu vực quận Đông Đa, Hà Nội, L gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger và gặp 01 người đàn ông đeo khẩu trang (L không biết tên, tuổi, địa chỉ), L đưa cho người đó 12 triệu đồng thì được người đàn ông đó đưa cho L 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, bên trong có chứa dung dịch màu vàng, 05 Boos thuốc lá điện tử, L mang số ma túy mua được về phòng trọ, chia số dung dịch ra được 29 lọ nhựa nhỏ L đã chuẩn bị từ trước, số còn lại L vẫn còn để trong chai. Số ma túy chia ra L đã nhiều lần bán cho nhiều người, cụ thể như sau:

Bán cho Phạm Ngọc A, sinh năm 2004, ở khu 4, xã Thanh Uyên, huyện T:

Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 04/11/2022, A gọi cho L qua ứng dụng Messenger hỏi mua ma túy tinh dầu, L đồng ý. Một lúc sau Anh đi đến phòng trọ của L đưa cho L 200.000 đồng, L đưa cho Anh một lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa chất lỏng màu vàng nhạt, có chứa ma túy tổng hợp.

Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 06/11/2022 vẫn cách liên lạc như trên, L bán cho

A 01 lọ nhựa bên trong có chứa chất dung dịch màu vàng nhạt chứa ma túy tổng hợp với giá 100.000 đồng.

Bán cho Hoàng Đức A, sinh năm 2005, ở khu 8, xã Bắc Sơn, huyện T:

Lần 1: Khoảng 21 giờ ngày 03/11/2022 A gọi cho L qua ứng dụng Messenger hỏi mua ma túy tinh dầu, L đồng ý và hẹn gặp nhau ở khu vực gần Trung tâm Y tế huyện T, khi gặp nhau A đã đưa cho L 100.000 đồng và L đưa cho A 01 lọ nhựa bên trong có chứa chất lỏng màu vàng nhạt có chứa ma túy tổng hợp.

Lần 2: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/11/2022 vẫn với cách thức liên lạc như trên A hỏi mua L 100.000 đồng tinh dầu ma túy L đồng ý và hẹn A ở khu vực gần cổng trường cấp 3 T, A đưa cho L 100.000 đồng và L bán cho A 01 lọ nhựa bên trong có chứa chất lỏng màu vàng nhạt có chứa ma túy tổng hợp.

Căn cứ lời khai của L cơ quan Điều tra đã triệu tập làm việc với A và A, đồng thời đối chất giữa L và các đối tượng trên, các đối tượng đã khai nhận phù hợp với khai của L. Về số ma túy sau khi mua được A và A đã khai một mình sử dụng hết. A và A tự giác giao nộp cho cơ quan Điều tra 02 chiếc điện thoại di động mà các đối tượng đã sử dụng để liên lạc mua ma túy với L.

Ngoài ra L còn khai bán cho Nguyễn Trọng P, sinh năm 2003, ở khu 6, thị trấn H, huyện T 01 lọ tinh dầu ma túy với giá 100.000 đồng vào ngày 05/11/2022. Cơ quan Điều tra đã nhiều lần triệu tập P đến làm việc nhưng P không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được.

Cơ quan Điều tra đã tiến hành kiểm tra đối với 03 chiếc điện thoại thu giữ của L, A và A. Trên phần ứng dụng Messenger điện thoại của L có nội dung tin nhắn về việc mua bán ma túy với A, ngoài ra không có nội dung gì khác có liên quan. Điện thoại của A và A đều không có thông tin gì liên quan đến việc mua bán ma túy, các đối tượng đều khai sau khi giao dịch mua bán ma túy qua ứng dụng Messenger đều xóa hết dữ liệu.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 19L1-282.68 L mượn của Trần Hồng Q, sinh năm 2004, ở khu 17, xã Đ, huyện T. Q không biết L sử dụng để đi mua bán ma túy, kết quả tra cứu xe mô tô trên không nằm trong dữ liệu xe vật chứng cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho Q.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L nhưng L không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số:03/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Căn cứ Điểm b,c khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Ngày 26/01/2023:Bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ. Không áp dụng tình tiết định khung: “Đối với 02 người trở lên” theo điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định:

Ngày 06/11/2022, Nguyễn Văn L đã có hành vi tàng trữ trên người và tại phòng trọ ở khu 11, xã H, huyện T: 05 thuốc lá điện tử có chứa bông tẩm ma túy tổng hợp ADB - BUTINACA; 01 chai nhựa và 24 lọ nhỏ bên trong có dung dịch chứa chất ma túy ADB-BUTINACA (tổng thể tích mẫu là 550ml) với mục đích bán cho người khác để kiếm lời đã bị tổ công tác của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T phát hiện, bắt giữ.

Ngoài ra, L còn bán ma túy tổng hợp ADB - BUTINACA cho Phạm Ngọc Anh 02 lần (vào khoảng 19 giờ ngày 04/11/2022 bán 01 lọ chứa tinh dầu có chất ADB-BUTINACA với giá 200.000 đồng và khoảng 11 giờ ngày 06/11/2022 bán 01 lọ với giá 100.000 đồng); bán cho Hoàng Đức An 02 lần (vào khoảng 19 giờ ngày 03/11/2022 và khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/11/2022 mỗi lọ giá 100.000 đồng).

Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về hành vi nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội rất nghiêm trọng. Bị cáo đã không những xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo 09 năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là bị cáo có ông ngoại là ông Hoàng Hồng T là người với công với cách mạng (có xác nhận của UBND xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa) nên

bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn L nhiều lần bán ma túy cho Phạm Ngọc A và Hoàng Đức A tại thời điểm khác nhau. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết: “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là không phù hợp. Tòa án cấp phúc thẩm sửa phần áp dụng tình tiết định khung đối với bị cáo. Do đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

[2] Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Áp dụng Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TB UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Tuấn